

Số: 02/2021/QĐST-DS

Nam Đông, ngày 08 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người là đã chết**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N Đ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Ngọc Tú.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quang Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 07/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2020 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 184/2021/QĐST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phan Thị Th, sinh năm: 1945 là người yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 đã chết (Bà Phan Thị Th đã chết ngày 28/12/2020 theo sổ đăng ký khai tử số 24/TLKT-BS, ngày 05/2/2021 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế); đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

3. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn Thôn P, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

4. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

5. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 07/5/2021).

6. Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C,

tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

7. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H, theo giấy ủy quyền ngày 07/5/2021).

8. Bà Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

9. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982; Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai, vắng mặt (Đã ủy quyền cho ông Nguyễn Văn H theo giấy ủy quyền ngày 12/4/2021).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày của bà Phan Thị Th và các lời khai trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phan Thị Th, sinh năm 1945 (đã chết); đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Thanh X, Nguyễn Văn Q; ông Nguyễn Văn H trình bày:

Bà Phan Thị Th, sinh năm 1945 và chồng là ông Nguyễn L, sinh năm 1940 (Hiện nay đã chết), sinh được 10 người con gồm:

1. Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/10/1964.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi biệt tích: Xã H, huyện P, tỉnh Bình Trị Thiên. Nay là thôn T, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ đăng ký tạm trú trước khi biệt tích: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Nguyễn Văn L, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

5. Nguyễn Văn H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Nguyễn Văn T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

7. Nguyễn Thị H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

8. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

9. Nguyễn Thị Thu X, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

10. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Trong các người con của bà Thời thì người con tên Nguyễn Văn S từng là bộ đội phục vụ tại Lào, cấp bậc trung sỹ, đơn vị Tiểu đoàn 9, Trung đoàn 830, Sư đoàn 698 Quân khu 4. Sau khi hoàn thành nghĩa vụ quốc tế tại Lào được phục viên về quê hương theo Quyết định ngày 15/5/1987 của Trung đoàn 830 con trai bà có trở về nguyên quán làm ăn tại thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau đó anh S kết hôn với cô Đặng Thị L (Con của ông Đặng Văn M và con của bà Nguyễn Thị D vào tháng 5/1988) và sinh sống tại thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Quá trình làm ăn tại địa phương vợ chồng con trai bà làm nghề đi biển, trong lúc đi biển làm ăn, đánh bắt cá xa bờ bị thiên tai nên con trai bà đã mất tích vào tháng 7 năm 1988 (Nhằm ngày 24/6 Âm Lịch) cho đến nay không có tin tức xác thực là còn sống. Gia đình bà tiến hành đắp mộ cho con tại quê nhà xã H. Sự việc con trai bà bị mất tích trên biển thì chồng bà là ông Nguyễn L có làm đơn gửi Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế và Ủy ban nhân dân xã H đã được xác nhận sự việc là đúng sự thật. Gia đình bà tin chắc rằng con bà đã chết trên biển khi bị thiên tai nên từ ngày con bà bị mất tích cho đến nay tới ngày 24/6 Âm Lịch hàng năm gia đình bà đều có tổ chức cúng giỗ cho con bà, đến nay đã 32 năm biệt tích không có tin tức gì xác thực là còn sống.

Sau khi Thụ lý vụ việc, bà Phan Thị Th đã làm đầy đủ thủ tục công bố thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo quy định tại Điều 384, 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ngày đăng phát thông báo đầu tiên là ngày 06 tháng 11 năm 2020.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Văn H là người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phan Thị Th, sinh năm 1945 (đã chết); đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Thanh X, Nguyễn Văn Q vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/10/1964 đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết việc dân sự cũng như tố tụng tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 về việc giải quyết việc dân sự. Đối với người yêu cầu, người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự, các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, thẩm tra tại phiên họp, nhận thấy việc bà Phan Thị Th có đơn yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết” đối với ông Nguyễn Văn S là có căn cứ, đúng pháp luật theo khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc ông Nguyễn Văn H là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Th, tiếp tục yêu cầu

Tòa án giải quyết việc dân sự “Tuyên bố một người là đã chết” đối với ông Nguyễn Văn S là đảm bảo theo Điều 74, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đề nghị căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 74, Điều 361, 369, 370, 391, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 71, 72 Bộ luật Dân sự. Chấp nhận đơn yêu cầu “Tuyên bố một người là đã chết” đối với ông Nguyễn Văn S của bà Phan Thị Th và của ông Nguyễn Văn H đối với ông Nguyễn Văn S. Về lệ phí: Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH, miễn lệ phí đối với bà Phan Thị Th theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326. Đối với những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng phải nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phan Thị Th (đã chết) và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà Phan Thị Th có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người là đã chết đối với Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/10/1964; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi biệt tích: Xã H, huyện P, tỉnh Bình Trị Thiên. Nay là thôn T, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; Địa chỉ đăng ký tạm trú trước khi biệt tích: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế nên đây là quan hệ pháp luật về “yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Phan Thị Th, sinh năm: 1945 là người yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 đã chết (Bà Phan Thị Th đã chết ngày 28/12/2020 theo sổ đăng ký khai tử số 24/TLKT-BS, ngày 05/2/2021 của Ủy ban nhân dân xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế); người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Phan Thị Th là bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Th, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị Thanh X, Nguyễn Văn Q và ông Nguyễn Văn H theo quy định tại Điều 74, Điều 361 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung: Quá trình làm ăn tại địa phương vợ chồng ông Nguyễn Văn S làm nghề đi biển, trong lúc đi biển làm ăn, đánh bắt cá xa bờ bị thiên tai nên vợ chồng ông S đã mất tích vào tháng 7 năm 1988 (Nhằm ngày 24/6 Âm Lịch) cho đến nay không có tin tức xác thực là còn sống. Gia đình bà Phan Thị Th tiến hành đắp mộ cho con tại quê nhà xã H. Sự việc ông S bị mất tích trên biển thì chồng bà Th là ông Nguyễn L có làm đơn kính gửi Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế và Ủy ban nhân dân xã H đã được xác nhận sự việc là đúng sự thật. Gia đình bà tin chắc rằng ông S đã chết trên biển khi bị thiên tai nên từ ngày con bà bị mất tích cho đến nay tới ngày 24/6 Âm Lịch hàng năm gia đình bà đều có tổ chức cúng giỗ cho con bà, đến nay đã 32 năm biệt tích không có tin tức gì xác thực là còn sống. Sau thụ lý đơn yêu cầu bà Phan Thị Th đã làm đầy đủ thủ tục công bố thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất

tích theo quy định tại Điều 384, 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 đến nay đã hơn 4 tháng nhưng vẫn không thấy anh S trở về.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Phan Thị Th, Tòa án đã gửi công văn đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế và Công an xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế để tiến hành xác minh về thông tin của ông Nguyễn Văn S. Tại biên bản xác minh của Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế số 62/UBND-TPHT ngày 08/6/2021 thể hiện và xác nhận không có tin tức gì về ông Nguyễn Văn S còn sống kể từ tháng 7/1988 đến nay.

[4] Về xét đơn yêu cầu: Đơn yêu cầu tuyên bố một người là đã chết và các tài liệu kèm theo của bà Phan Thị Th; người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Th là đúng quy định tại Điều 391 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N Đ đề nghị áp dụng Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 369, 370 và Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Th (đã chết); người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Th về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn S đã chết là có căn cứ pháp luật.

Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết ông Nguyễn Văn S đã biệt tích trên 05 năm liền trở lên mà không có tin tức xác thực về việc ông Sơn là còn sống và bà Phan Thị Th, người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Th đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông tin tìm kiếm tại nơi cư trú theo quy định tại Điều 384, 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Văn S đã chết là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Th là người cao tuổi (sinh năm 1945) nên thuộc trường hợp không phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, quá trình giải quyết việc dân sự, bà Phan Thị Th đã chết ngày 28/12/2020, nên những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Th thuộc trường hợp không được miễn nộp lệ phí, nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 74, khoản 3 Điều 144, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 391, 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Phan Thị Th (đã chết), người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Th đối với ông Nguyễn Văn S.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn S, sinh ngày 20/10/1964; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trước khi biệt tích: Xã H, huyện P, tỉnh Bình Trị Thiên (Nay là thôn T, xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế); Địa chỉ đăng ký tạm trú trước khi biệt tích: Thôn C, xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế là đã chết.

2. Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản: Kể từ ngày quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn S là đã chết có hiệu lực pháp luật được coi là ngày chết của ông Nguyễn Văn S.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình; quan hệ về tài sản và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Văn S được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông S được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị Th là người cao tuổi và thuộc trường hợp được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự (bà Th đã chết ngày 28/12/2020). Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của bà Th phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện N Đ;
- Chi cục THADS huyện N Đ;
- UBND xã H, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- UBND xã H, huyện N Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú